

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 61

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 18 tháng 06 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 58, hàng thứ 8:

“Mười là huyền môn chủ bạn viên minh đầy đủ công đức. Vạn pháp ngang dọc hợp thành một đại duyên khởi, các pháp quán triệt lẫn nhau; nên hễ nêu một pháp thì hết thấy pháp còn lại là bạn mà làm duyên khởi. Cũng tức là lấy một pháp làm chủ, thì tất cả pháp khác đều là bạn để giúp một pháp này. Lại lấy pháp khác làm chủ thì những pháp kia đều trở thành bạn mà hết lòng phối hợp. Do vậy một pháp viên mãn công đức của hết thấy pháp, đó gọi là viên mãn đầy đủ công đức”.

Chúng ta đọc đến chỗ này. Đây là huyền môn cuối cùng của mười huyền môn, giống như các thể loại văn chương thông thường, huyền môn đầu tiên là tổng cương lĩnh, huyền môn cuối cùng là tổng kết, đều hết sức quan trọng. Đặc biệt phần tổng kết ở đây quá thù thắng, thế nào gọi là chủ? Thế nào gọi là bạn? Thế nào gọi là viên minh đầy đủ công đức? Trong đoạn này đều có giải thích. Mời xem kinh văn, “vạn pháp ngang dọc”, tám huyền môn trước đó nói về ngang, huyền môn thứ chín nói về dọc. Ngang là gì? Ngang là nói về không gian, ngang khắp mười phương; dọc là nói về thời gian, quá khứ, hiện tại, vị lai, dọc suốt ba đời. Ở đây bao gồm toàn bộ vũ trụ, không sót một thứ gì. Pháp thể xuất thế gian không rời thời gian và không gian, trong Phật pháp gọi là ngang dọc, vạn sự vạn vật trong thời gian và không gian gọi là vạn pháp, bao gồm chúng ta ở trong đó. Chẳng những tất cả con người ở trong đó, tất cả động vật ở trong đó, cây cối hoa cỏ ở trong đó, núi sông đất đai ở trong đó, vô lượng tinh cầu, tinh hệ đều ở trong đó, mà những chiều không gian khác nhau cũng ở trong đó, trước đó đã nói hàm chứa nhau, chính là nhau trùng trùng vô tận. Đây là gì? Đây là tự tánh. Trong kinh đức Phật nói tự tánh là pháp vốn như vậy, pháp này vốn dĩ là như vậy, không phải do con người làm ra, không phải sáng tạo ra, mà tánh đức vốn là như vậy, trong giáo pháp Đại thừa thì đức Phật thường dùng một câu để hình dung, gọi là “không thể nghĩ bàn”, bạn

không suy nghĩ được, bạn nhất định nghĩ không ra, nếu bạn suy nghĩ thì càng nghĩ càng phức tạp. Tại sao vậy? Suy nghĩ là ý thức thứ sáu, công năng của ý thức thứ sáu là có thể biến, vạn pháp là thứ được biến ra, bạn càng nghĩ thì nó biến hóa càng nhiều, cho nên không thể dùng suy nghĩ. Bàn là gì? Bàn là bàn luận, là nói, nói không ra, không cách nào nói được. Không thể nghĩ bàn là thật, nếu con người thật sự buông xuống ý niệm, không nghĩ, không nói nữa thì tuyệt vời, chân tướng liền hiện tiền. Chỉ cần bạn không suy nghĩ, không nói nữa thì bạn đại triệt đại ngộ, tánh tướng, lý sự, nhân quả trong vũ trụ đều bày trước mặt bạn, bạn hiểu được toàn bộ.

Đạo lý này là thế nào? Quý vị lẽ ra phải hiểu, chúng ta đã học trong giảng đường nhiều năm như thế rồi, nếu thứ gì bạn cũng không nghĩ, thứ gì bạn cũng không nói thì chẳng phải đã buông xuống hết vọng tưởng phân biệt chấp trước rồi sao? Buông xuống hết chẳng phải thành Phật rồi sao? Như vậy bạn đã thật sự vào cảnh giới Hoa Nghiêm. Chúng ta không vào được vì chúng ta vẫn còn suy nghĩ, vẫn còn thảo luận, vẫn còn bàn luận, như vậy không được, hễ bạn có suy nghĩ, bạn vẫn đang bàn luận thì nói thật ra, mép rìa bạn cũng không có phần. Bạn xem trong kinh Hoa Nghiêm, kinh Hoa Nghiêm là đại học Phật giáo, trường học này là một trường học viên mãn, từ tiểu học cho đến đại học, lớp một tiểu học là Bồ-tát Sơ tín vị trong Thập tín, Sơ tín là Bồ-tát lớp một tiểu học. Chúng ta có cách nào vào được không? Không có. Vì sao vậy? Bởi điều kiện để vào là phải buông xuống thứ thô nhất, phiền não thô nhất chính là kiến hoặc, tam giới là Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới, phải buông xuống quan niệm sai lầm của tam giới. Quan niệm sai lầm rất nhiều, đức Phật quy nạp chúng thành 88 phẩm, phẩm chính là loại, chia thành 88 chủng loại. Trong quá trình dạy học, Thích-ca Mâu-ni Phật phương tiện khéo léo, lại quy nạp 88 loại này thành 5 loại lớn, như vậy dễ học, tiện lợi cho hàng sơ học. Năm loại lớn này, thứ nhất là thân kiến, phạm phu lục đạo chúng ta đều xem thân này là chính mình, đức Phật nói cho chúng ta biết, đây chính là kiến giải sai lầm đầu tiên. Thân là gì? Thân không phải là ta. Không phải ta thì là gì? Thân là cái ta sở hữu, không phải là ta. Giống như quần áo, quần áo không phải là ta, quần áo là cái của ta. Bạn xem, chẳng những chúng ta đã nhìn sai, mà trong lục đạo, trời Dục giới, trời Sắc giới, trời Vô sắc giới cũng đều sai, đều xem thân này là ta. Trời Vô sắc giới thông minh hơn chúng ta, vì sao vậy? Họ không có thân, tuy không có thân nhưng họ xem linh hồn là chính mình, vẫn là sai lầm, linh hồn không phải là ta. Cái gì là ta? Linh tánh mới là ta.

Linh hồn không phải là ta, vì sao vậy? Bởi linh hồn là giả, không phải thật. Vì sao bảo là giả? Nó sẽ biến đổi, nó có sanh diệt. Cái ta thật sự thì không sanh không diệt, có hay không? Có. Ở đâu vậy? Ở ngay nơi thân này. Là bộ phận nào trên thân vậy? Kinh Lăng-nghiêm nói rất hay, vua Ba-tư-nặc cũng không biết chân tướng sự thật này, ông thỉnh giáo Thích-ca Mâu-ni Phật, đức Phật dạy ông, nói với ông chân tướng sự thật, Phật rất khéo léo, vua Ba-tư-nặc bằng tuổi Thích-ca Mâu-ni Phật. Đức Phật nói với vua về chân ngã, chân ngã ở đâu? Đức Phật hỏi vua: Lần đầu tiên bệ hạ thấy sông Hằng là bao nhiêu tuổi? Vua trả lời Phật: “Năm 3 tuổi mẹ dẫn ta đi ngang qua sông Hằng, đây là lần đầu tiên ta nhìn thấy sông Hằng”. Phật bèn hỏi vua: Năm 3 tuổi bệ hạ thấy sông Hằng, cái thấy đó của bệ hạ, cái thấy sông Hằng đó của bệ hạ so với năm 13 tuổi bệ hạ lại thấy sông Hằng có thay đổi hay không? “Không, không có thay đổi”. Năm 23 tuổi thì sao? “Cũng không thay đổi, ta thấy rất rõ, 3 tuổi thấy như vậy, 13 tuổi vẫn thấy như vậy”. Đức Phật hỏi: Năm nay bệ hạ bao nhiêu tuổi? “Năm nay 62 tuổi”. Vua 62 tuổi, Thích-ca Mâu-ni Phật cũng 62 tuổi, hai người bằng tuổi nhau. Đức Phật nói: Hiện nay bệ hạ thấy sông Hằng và trước đây thấy sông Hằng, cái thấy đó có khác gì không? “Không có, cái thấy không khác”. Phật nói: Năm nay bệ hạ 62 tuổi, so với 10 năm trước thì thân thể thế nào? “Thân thể không tốt, đã già suy”. So với 20 năm trước thì sao? “Càng già hơn”. Đức Phật nói với vua: Bệ hạ xem, thân của ngài có già, nhưng cái thấy của ngài không già, thân thể có thay đổi, mỗi ngày đều lão hóa, nhưng cái thấy của bệ hạ không già. Đức Phật nói tiếp: Cái già là giả, cái không già là thật. Vua Ba-tư-nặc cũng xem là người thông minh, ông nghe hiểu được, thứ biến đổi là có sanh diệt, thân thể có sanh diệt, song tánh thấy không diệt, nó không có lão hóa, không sanh không diệt. Bạn nói mắt của tôi bị lão thị rồi, cái đó không tính, đó là cơ quan mắt của bạn có vấn đề, đeo mắt kính vào chẳng phải lại thấy rõ rồi sao? Cho nên cái mà đức Phật hỏi là tánh thấy, cái đó của bạn có thể thấy; nói cách khác, cái này của bạn có thể nghe, tánh nghe có thể nghe, căn tánh của sáu căn là thật.

Thân thể này diệt rồi, thứ có sanh diệt đã diệt rồi, nhưng linh tánh không diệt, cái này mới là bạn thật sự. Bạn tại sao lại xem thân thể này là mình? Tại sao có thể xem mắt tai mũi lưỡi thân là mình được? Tự tánh ở mắt gọi là thấy, tánh thấy; ở tai gọi là tánh nghe; ở lưỡi gọi là tánh nếm, lưỡi nếm vị; ở thân, thân là tiếp xúc. Đức Phật thường nói căn tánh của sáu căn phóng quang động địa, đó là gì? Đó là tự tánh của bạn, căn tánh của sáu căn là tự tánh của chúng ta. Khi mê thì nó được gọi là linh hồn, khi giác ngộ thì nó chính là tự tánh, khi mê thì rất đáng thương, không ra

khỏi lục đạo luân hồi, đó chính là gì? Cho rằng thứ này là chính mình, mê hoặc điên đảo. Sau khi ngộ thì giác mà không mê, họ không còn trong lục đạo, họ liền ra khỏi lục đạo. Cho nên trong tứ thánh pháp giới gọi là linh tánh, không phải là linh hồn, tuy họ chưa thật sự giác ngộ, nhưng đã giác ngộ được một phần, họ đã buông xuống! A-la-hán buông xuống chấp trước, không còn chấp trước nên họ thành Chánh giác, Chánh giác là linh tánh, không gọi là linh hồn. Phàm phu lục đạo không giác, không giác nên mới gọi là linh hồn, kỳ thật hồn không hề linh, nó rất hồ đồ, đâu có linh! Nó là mê hồn, đây là thật. Khổng lão phu tử nói rất hay, phải chăng ngài biết được chân tướng? Ngài không nói rõ, chúng ta cũng đoán không ra. Trong phần Hệ Từ Truyện của kinh Dịch, phần này là trước tác của Khổng tử, trong ấy nói về một thứ gọi là du hồn, “tinh khí làm vật, du hồn biến hóa”, thứ gì đầu thai trong lục đạo? Du hồn, nói được rất hay. Trong Phật pháp gọi là thần thức, a-lại-da đến nơi này để đầu thai, đến trước mà rời sau, nó làm chủ, đây chính là nói về thần thức. Bởi vì tốc độ của nó quá nhanh, tánh của nó không định, cho nên đúng thật là du hồn, tốc độ rất nhanh, đi khắp nơi, rất không ổn định, cho nên Phu tử gọi nó là du hồn.

Bạn xem ngài nói tinh khí làm vật, là vật chất, nói rất hay. Nhà khoa học lượng tử ngày nay nói vật chất là gì? Vật chất là tướng hư ảo được tâm niệm (cũng gọi là tâm thức) tích lũy liên tục sinh ra, đây là vật chất. Bạn thấy Phu tử nói tinh khí làm vật, tinh đó chính là tướng chuyển của a-lại-da, là kiến phần của a-lại-da. Khí là tướng nghiệp của a-lại-da, khí là từ trường, nhà khoa học ngày nay gọi là từ trường, chính là một hiện tượng dao động sóng, ngày nay gọi là năng lượng. Khí là năng lượng, tinh là thông tin, hai thứ này hợp lại biến thành hiện tượng vật chất. Bồ-tát Di-lặc nói “niệm niệm thành hình, hình đều có thức”, thức đó chính là tinh, tinh hoa, năng lượng chính là khí. Chúng ta thể hội được như vậy thì càng thấy rõ ràng. Phu tử đúng là Phật Bồ-tát ứng hóa đến, không hề đơn giản, sao ngài có thể nói ra được lời này? Chúng ta đọc kinh bao nhiêu năm rồi mà vẫn chưa ngộ ra được, thế nhưng hiện nay từ Phật pháp, từ cơ học lượng tử, chúng ta thấy có đạo lý, một chút cũng không sai, mới hiểu ra đây là ba tướng tế của a-lại-da. Nhà Đạo gọi là tinh khí thần, về mặt tinh khí thần mà nói thì ba chữ này chữ nào là năng lượng, chữ nào là vật chất, chữ nào là thông tin? Điều tìm ra chữ tương xứng. Nhà Phật gọi đây là ba tướng tế của a-lại-da, ba tướng tế này chính là đáng tạo hóa, ta từ đâu đến? Ta từ ba tướng tế này biến hiện ra. Bản thể của ta là gì? Là tự tánh, là tánh đức. Vì sao có ta? Vì bạn chấp trước, do thức thứ bảy, thức thứ bảy là mặt-na, là ý căn,

chấp trước kiên cố, cho rằng ba thứ này là ta nên chấp trước không buông, thế nên đây gọi là thân thức. Do vì có chấp trước, nên Phật nói “bốn phiền não lớn thường theo nhau”, bốn phiền não lớn này thì đầu tiên là ngã chấp, chấp trước thứ này là ta, từ đây khởi lên tham sân si, ngã ái chính là tham, ngã mạn chính là sân, thứ ba là ngã si. Cho nên gọi tham sân si là phiền não căn bản, từ đâu mà có? Khi niệm đầu tiên là mê thì nó liền khởi lên, theo cái ta khởi lên, phải biết điều này.

Nếu đoạn được ta rồi, biết được thứ này không phải là ta, không những thân thể không phải là ta, mà thân thức cũng không phải là ta, vậy vấn đề được giải quyết. Giải quyết điều gì? Đoạn được tham sân si, hễ đoạn được tham sân si thì bạn liền chứng được Chánh giác. Tuy địa vị Chánh giác không cao, là A-la-hán; trong Vô thượng chánh đẳng chánh giác, bạn đã chứng được Chánh giác. Chứng Chánh giác thì không còn lục đạo nữa, bạn vĩnh viễn thoát khỏi lục đạo luân hồi, lục đạo luân hồi không còn nữa. Lục đạo là do chấp trước biến hiện ra, có chấp trước liền có lục đạo, không còn chấp trước, lục đạo liền không còn. Lục đạo không còn, nhưng bạn còn phân biệt, có phân biệt, chưa đoạn phân biệt, vẫn còn khởi tâm động niệm, đây là gì? Tứ thánh pháp giới. Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật trong mười pháp giới, vẫn có tướng hư ảo này tồn tại, đó cũng không phải là thật, phàm những gì có tướng đều là hư vọng, đó cũng không phải thật. Trong giáo pháp Đại thừa, những người đó cũng gọi là phàm phu, lục đạo được gọi là nội phàm, pháp giới tứ thánh là ngoại phàm, là phàm phu bên ngoài lục đạo, không được tính là thánh nhân, thánh nhân phải như thế nào? Minh tâm kiến tánh mới là thánh nhân. Cho nên tiêu chuẩn của thánh nhân trong Đại thừa rất cao, phải phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, thật sự minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, đây là thánh nhân. Kinh Hoa Nghiêm nói là Bồ-tát Sơ trụ, từ Sơ trụ trở lên cho đến Đẳng giác có 41 cấp bậc, 41 cấp bậc này gọi là nhân địa, vì sao vậy? Chưa đoạn tập khí phiền não vô thi vô minh. Đoạn tập khí rồi thì gọi là quả vị rốt ráo, gọi là quả vị Diệu giác. Quả vị Diệu giác không ở cõi Thật báo, vậy ở đâu? Ở cõi Thường tịch quang, Tịnh tông chúng ta gọi là Thường tịch quang. Thường tịch quang là tự tánh, chính là hoàn toàn trở về tự tánh một cách viên mãn, những sự việc, những đạo lý này không thể không biết. Đức Phật từ bi dạy chúng ta, dạy chúng ta điều gì? Dạy chúng ta trở về tự tánh. Trở về bằng cách nào? Nếu bạn là hàng lợi căn thì chỉ một câu là giải quyết xong, buông xuống khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước, bạn sẽ chứng được Bồ-tát Sơ trụ của Viên giáo, như vậy là thành công, sanh về cõi Thật báo trang nghiêm.

Mười huyền môn được nói ở đây hoàn toàn là cảnh giới của bạn, bạn đã chứng nhập mười huyền môn, đây không phải là giải ngộ, mà là chứng ngộ. Vào mười huyền môn là vào cảnh giới Hoa Nghiêm, cũng chính là cõi Thật báo trang nghiêm của Tỳ-lô-giá-na Phật, thế giới Hoa Tạng. Vào Hoa Tạng chính là vào thế giới Cực Lạc, vì sao vậy? Bạn đến đó nhất định gặp được ngài Văn-thù và Phổ Hiền, hai vị đại Bồ-tát này là lớp trưởng dẫn đầu, các ngài sẽ dẫn bạn đến thế giới Cực Lạc, đi gặp A-di-đà Phật, như vậy là thành công. Thế nên chẳng thể nghĩ, chẳng thể bàn, câu không thể nghĩ bàn này quá tuyệt. Chúng ta không thể khai ngộ, nguyên nhân do đâu? Thường xuyên dùng đầu óc để suy nghĩ, hỏng rồi, càng nghĩ càng sai. Đạo lý mà Phật nói bạn có thể suy nghĩ được sao? Ngài là từ trong tự tánh lưu xuất ra, tự tánh không hề thông qua ý thức, ngày nay chúng ta dùng ý thức để hiểu nghĩa kinh, đã hiểu sai hoàn toàn, vấn đề là ở chỗ này. Người thật sự khai ngộ trong Tông môn, cầu thầy ấn chứng cho họ, thầy có nói cho họ hay không? Không nói, học trò đã đoạn hết khởi tâm động niệm phân biệt chấp trước rồi, nếu vừa nghĩ thì chẳng phải lại khởi lên sao? Không thể nói, hễ nói thì sẽ khởi lên. Cho nên, thông thường Tông môn kiểm tra là ra hiệu, lấy tâm ấn tâm, trong tâm bạn biết, trong tâm tôi biết là được rồi, vấn đề đã được giải quyết, đây gọi là lấy tâm ấn tâm. Tuyệt đối không ở chỗ ngôn ngữ văn tự, không liên quan gì đến ngôn ngữ văn tự. Một ngộ thì hết thấy ngộ, thông suốt toàn bộ, không những thông suốt kinh điển Thích-ca Mâu-ni Phật đã nói trong 49 năm, mà tất cả pháp thế xuất thế gian cũng đều thông hết, vì sao vậy? Nó là tự tánh biến ra, bạn đã thấy tánh rồi, sao có thể không biết được! Sau đó bạn mới hiểu được buông xuống quan trọng biết bao. Nếu không chịu buông xuống, cứ từ từ, vậy đến khi nào bạn mới thấy được tánh? Khi nào buông xuống thì khi đó thấy tánh. Đời này bạn không thể buông xuống thì đời sau hăng tính. Bạn hiểu được đạo lý này, khẳng định đạo lý này, tin tưởng đạo lý này, lẽ nào bạn không buông xuống? Bảo bạn buông xuống, vì tất cả đều là phiền não, khởi tâm động niệm gọi là vô minh phiền não, phân biệt gọi là trần sa phiền não, chấp trước gọi là kiến tư phiền não, tên gọi chung là phiền não. Tâm bạn vừa động ý niệm suy nghĩ thì đã sanh phiền não rồi, vừa mở miệng nói chuyện liền sanh phiền não.

Những lời này hôm nay chúng tôi giảng trong huyền môn viên mãn đầy đủ công đức, do vì trước đó bạn đã học rất nhiều, cho nên sau khi nghe sẽ không cảm thấy kỳ lạ, có thể tin tưởng, tuy vẫn chưa buông xuống được, nhưng có thể tin tưởng, từ từ thể hội. Cho nên, học Phật không thể dùng suy nghĩ, không thể dùng

nói năng, mà phải dùng điều gì? Không ngừng huân tập. Hiện nay mình vẫn chưa làm được, vậy phải làm sao? Nghe nhiều, nghe hết lần này đến lần khác. Ngày xưa thì có khó khăn nhất định, song ngày nay tương đối dễ dàng, hiện nay khoa học kỹ thuật phát triển, có máy thu âm, thu hình, khi học tập thì thu âm lại, nghe lại hết lần này đến lần khác. Thật sự muốn khế nhập cảnh giới thì bạn nhất định phải hiểu được ý nghĩa lời nói cổ nhân, “thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”. Một đời thật sự muốn khế nhập cảnh giới thì hãy học một bộ kinh, tuyệt đối không đổi sang bộ thứ hai, nghe hết lần này đến lần khác, đại đức xưa nói “đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu”, liền khai ngộ. Một bộ kinh nếu thật sự nghe 1.000 lần thì người lợi căn chắc chắn sẽ khai ngộ, song người độn căn vẫn chưa được. Người xưa có ví dụ, chúng ta xem thấy trong Đàn kinh, thiền sư Pháp Đạt tụng kinh Pháp Hoa 3.000 lần mà chưa khai ngộ; ngài đến Tào Khê lễ báii Lục tổ, Lục tổ vừa nói cho ngài thì ngài lập tức khai ngộ. Chúng ta nghe lời Lục tổ dạy mà không khai ngộ, nhưng ngài nghe rồi liền khai ngộ, nguyên nhân do đâu? Ngài có nền tảng của 3.000 bộ kinh Pháp Hoa, cũng chính là nói ngài đã đạt đến ranh giới của khai ngộ, chỉ thiếu một chút mà thôi, khi đến Tào Khê, Lục tổ vừa điểm cho ngài thì liền khai ngộ, đạo lý là như vậy. Trường hợp này của người xưa rất nhiều, chúng ta đã nghe rất nhiều, cũng thấy rất nhiều, nhưng như thế nào? Chưa giác ngộ. Nếu như thật sự giác ngộ, như pháp mà làm theo thì có thể thành công. Cận đại, chúng ta đã thấy đã nghe những đại đức niệm Phật vãng sanh Tịnh độ, lúc ra đi tướng lành hiếm có, đứng mà vãng sanh, ngồi mà vãng sanh, bạn quan sát kỹ xem, họ đều là thâm nhập một môn, một bộ kinh, một câu Phật hiệu, rất đơn giản, đâu có phiền phức gì! Thật sự thành công rồi, đến thế giới Tây Phương Cực Lạc rất dễ minh tâm kiến tánh, vì sao vậy? Vẫn là thâm nhập một môn, huân tu lâu dài.

Đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, lợi ích đó quá lớn, vãng sanh hạ hạ phẩm cõi Phàm thánh đồng cư đều là Bồ-tát A-duy-việt-trí, điều này thật tuyệt vời! Bồ-tát A-duy-việt-trí có năng lực phân thân, có thể phân ra vô lượng vô biên thân. Mỗi ngày ngoài nghe A-di-đà Phật thuyết pháp ra, muốn nghe pháp gì thì có pháp đó, bạn liền nghe được pháp đó. Chúng ta nghĩ xem, họ muốn nghe pháp gì? Họ nhất định muốn nghe bộ kinh mà bình thường họ đã học, họ tuyệt đối sẽ không học rộng nghe nhiều, chúng ta có thể tưởng tượng ra được; học rộng nghe nhiều thì sẽ loạn, sẽ tạp. Cho nên chỗ này nhất định phải hiểu, Thích-ca Mâu-ni Phật giảng nhiều kinh, nói nhiều pháp môn như vậy là vì tất cả chúng sanh mà giảng, chứ không phải vì ta. Thế nhưng trong số tất cả chúng sanh có những người biết học, các vị đại sư

trong pháp Đại thừa thường khảo học trò, “hiểu không?” Câu hỏi này rất tuyệt, nghĩa rất sâu, anh hiểu không? Người hiểu thì chỉ học một bộ, người không hiểu sẽ học rất nhiều, học rộng nghe nhiều, sai rồi. Một môn thông rồi thì tất cả kinh liền thông, thông một môn thì thấy tánh. Đại sư Huệ Năng không biết chữ, ngài khai ngộ năm 24 tuổi, chỉ nghe được một bộ kinh Kim Cang, bản thân ngài không biết chữ, cũng không biết đọc, nghe người ta đọc mấy câu thì ngài liền học mấy câu đó, càng đọc càng thấy có ý vị, nếm được vị pháp rồi. Nửa đêm Ngũ tổ giảng đại ý kinh Kim Cang cho ngài, hiện nay chúng ta phỏng đoán nhiều nhất là 2 tiếng đồng hồ! Giảng đến câu “nên không trụ vào đâu mà sanh tâm”, ngài liền đại triệt đại ngộ. Ngài liền báo cáo tâm đắc của mình với Ngũ tổ, tự tánh có hình dáng gì, ngài đã nói ra 5 câu, 20 chữ, “vốn tự thanh tịnh, vốn không sanh diệt, vốn tự đầy đủ, vốn không dao động, năng sanh vạn pháp”, liền nói ra 20 chữ này. Ngũ tổ lập tức truyền y bát cho ngài, bảo ngài đi cho mau. Đây là biểu diễn cho chúng ta thấy, ngài có cần học kinh giáo hay không? Không cần.

Trong lúc lánh nạn, giữa đường ngài gặp tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng, vị tỳ-kheo-ni này cũng rất giỏi, bà thọ trì kinh Đại Niết-bàn. Chúng ta biết phân lượng của kinh Đại Niết-bàn cũng rất lớn, có hai loại, một loại là 36 quyển, một loại là 40 quyển. Bà đã tụng rất nhiều năm, tụng rất thuộc, đọc tụng mỗi ngày. Khi đại sư Huệ Năng đi lánh nạn gặp vị tỳ-kheo-ni này, nghe thấy bà tụng kinh, sau khi nghe xong, vị tỳ-kheo-ni này tụng xong, cất kinh đi. Đại sư Huệ Năng liền giảng cho bà, cái mà bà tụng đó có ý nghĩa gì, giảng ý nghĩa cho bà nghe. Bà nghe xong rất hoan hỷ, càng nghe càng hoan hỷ, đem kinh ra thỉnh giáo với ngài. Ngài nói: tôi không biết chữ. Bà nói: ngài không biết chữ, vậy làm sao lại hiểu được? Ngài nói: điều này không liên quan đến việc biết chữ hay không biết chữ. Cả đời đại sư Huệ Năng đã độ 43 người, trong số học trò của ngài có 43 người đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng là người đầu tiên, người nữ đầu tiên, nhờ ngài mà khai ngộ. Khi đó Lục tổ mới 24 tuổi, sau khi ngài khai ngộ thì có thể giúp cho người khác, lợi hại biết bao! Bạn muốn hỏi vì sao vậy? Tự tánh vốn là như vậy, chỉ cần bạn kiến tánh thì vấn đề sẽ được giải quyết. Điều kiện để kiến tánh là phải buông xuống, buông xuống từ đâu? Từ khởi tâm động niệm, chính là không khởi tâm không động niệm. Sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài không khởi tâm không động niệm mới được, khởi tâm động niệm thì không được, bạn nghĩ xem không khởi tâm động niệm thì làm gì có phân biệt chấp trước! Không có phân biệt chấp trước. Cho nên cái này gọi là nhất thời đốn xả, đốn xả liền đốn ngộ, một bước

này liền bước đến cõi Thật báo trang nghiêm, ra khỏi lục đạo, ra khỏi mười pháp giới, một bước lên trời, không dễ dàng. Khi tôi mới học Phật, thầy giới thiệu Phật pháp cho tôi, đặc biệt nhắc nhở tôi không thể học theo ngài Huệ Năng, học không được. Trước thời ngài Huệ Năng không thấy có người nào như vậy, sau thời ngài cũng không có Huệ Năng thứ hai, thầy nói đó gọi là một bước lên trời. Lên được thì tốt, không thành vấn đề, thành Phật rồi; nếu không lên được thì tan xương nát thịt, bạn liền té chết, hoàn toàn sai lầm. Cho nên thầy bảo tôi học tông Pháp tướng, tông Pháp tướng là leo cầu thang lên từ từ, lên được một tầng thì cao một tầng. Còn kia là một bước lên trời, đạo lý, sự lý đều phải thông.

Trong Phật pháp đích thực là có trí tuệ thật sự, có phương tiện khéo léo, chính là nói với bạn một nguyên tắc, “thâm nhập một môn, huân tu lâu dài”, trong đây có đạo lý. Thâm nhập một môn là gì? Thâm nhập một môn là thiền định, là tam-muội. Giữ vững thâm nhập một môn gọi là trì giới, tam học giới định tuệ, bạn phải giữ quy củ, quy củ dạy bạn thâm nhập một môn, bạn phải giữ chắc một môn, tâm địa thanh tịnh không nhiễm mây trần. Thế nên phải biết rằng, 84.000 pháp môn đều là thiền định, đều là tam-muội, tam-muội chính là thiền định, 84.000 tam-muội, vô lượng tam-muội. Bạn học pháp môn nào thì gọi là tam-muội của pháp môn đó, tôi chuyên về kinh Vô Lượng Thọ thì gọi là niệm Phật tam-muội, chuyên về Pháp Hoa thì gọi là Pháp Hoa tam-muội, chuyên về Lăng-nghiêm thì gọi là Lăng-nghiêm tam-muội, chuyên về Hoa Nghiêm thì gọi là Hoa Nghiêm tam-muội. Nhất định giữ chắc một môn, tâm là định, tâm không tán loạn, định đến một mức độ nào đó liền bất chợt đại ngộ, đạo lý của nó là ở chỗ này. Thông thường người học chúng ta khó ở chỗ nào? Khó ở chỗ không hiểu đạo lý lớn này, đạo lý này thật sự sâu, và rồi đi đến đâu? Đi đến học rộng nghe nhiều. Đến chỗ học rộng nghe nhiều, đại đa số những người thành tựu đều trở thành học giả của nhà Phật, người đời gọi là, thầy Lý thường nói họ là nhà Phật học. Nhà Phật học không được, nhà Phật học sẽ không khai ngộ, nói được đâu đâu cũng là đạo, hoa trời rơi khắp, trước tác rất nhiều, nhưng không có phần liễu sanh tử xuất tam giới, tương lai đáng sanh tử thế nào thì vẫn sanh tử thế ấy, vẫn là đi luân hồi. Trước đây thầy Lý thường nhắc nhở tôi như vậy. Cho nên học Phật khó, khó ở chỗ có gặp được thiện tri thức chân thật, hộ pháp chân thật, đồng tham đạo hữu chân chánh hay không, việc này rất khó; có đủ ba điều kiện này rồi thì nhân duyên của bạn đã thành tựu. Bạn xem, kinh Di-đà nói “không thể ít thiện căn phước đức nhân duyên mà được sanh về nước kia”, nhân

duyên của bạn đầy đủ, thiện căn là tín giải, phước đức là hành chứng, tín giải hành chứng, vậy có lý nào mà không thành tựu!

Đoạn này mở đầu nói “vạn pháp ngang dọc hợp thành một đại duyên khởi”, câu này là tổng kết của chín huyền môn phía trước. Một đại duyên khởi này là gì? Một đại duyên khởi là một thể, tận hư không khắp pháp giới là một chỉnh thể, đây là đại duyên khởi. Nói theo hiện nay, bạn xem trong khoa học và triết học, vấn đề lớn nhất là vũ trụ từ đâu mà có? Vì sao lại có vũ trụ? Trong Phật pháp gọi là duyên khởi. Một đại duyên khởi này là nói về duyên khởi của vũ trụ, duyên khởi của vạn pháp, duyên khởi của sinh mạng, duyên khởi của ta, ta từ đâu đến. Phật pháp nói hay hơn triết học và khoa học, trong Phật pháp gọi là y báo chánh báo, nói được rất hay. Chánh báo là gì? Chánh báo là chính mình, ta từ đâu mà có. Y báo là vũ trụ, vạn sự vạn vật trong vũ trụ đều là y báo, tất cả con người là y báo nhân sự của chúng ta; động vật, thực vật, khoáng vật, hiện tượng tự nhiên là y báo hoàn cảnh đời sống của chúng ta, tất cả đều thuộc về y báo, trong y báo chia ra rất nhiều loại. Duyên khởi này, chúng ta đọc qua Hoàn Nguyên Quán thì sẽ hiểu rõ hơn, từ một thể khởi hai dụng, một thể là tự tánh, thể tự tánh thanh tịnh viên minh chính là Thường tịch quang mà Tịnh tông nói, thể tự tánh thanh tịnh viên minh. Từ một thể khởi hai dụng, hai dụng chính là y chánh, y báo và chánh báo xuất hiện. Khi nào xuất hiện? Nói thật với bạn, chính ngay lúc này, không có quá khứ, cũng không có vị lai, đây là nói thật với bạn. Một niệm mà Bồ-tát Di-lặc nói chính là ngay lúc này, không phải quá khứ, cũng không phải vị lai, quá khứ đã qua rồi, vị lai thì chưa đến, chính là một niệm ngay lúc này, niệm niệm đều là lúc này, đây là nói lời thật với bạn. Bạn đoạn được, chứng được, thành tựu được cũng chính ở một niệm ngay lúc này, không phải quá khứ, cũng không phải vị lai, cũng không phải thế giới này, cũng không phải phương khác, thế giới này, phương khác, quá khứ, vị lai đều là ảo giác, không phải thật. Vì sao vậy? Bạn nghĩ thử xem, bạn nói quá khứ vị lai, thế giới này hay phương khác, trong bách pháp thấy đều thuộc về bất tương ưng hành pháp, không gian là phương phân, thời gian là thời phân, hai cái này đều thuộc về 24 thứ bất tương ưng; bất tương ưng, nói theo hiện nay thì gọi là khái niệm trừu tượng, vốn không có thật, là khái niệm sai lầm. Phạm phu có khái niệm này, Phật Bồ-tát không có.

Ở đây điều quan trọng nhất, vạn pháp ngang dọc hợp thành một đại duyên khởi là một thể, ngày nay chúng ta tu lục hòa kính, lấy điều này làm kiến hòa đồng

giải. Vũ trụ và ta là một thể, chúng sanh và ta là một thể, vạn vật và ta là một thể, tất cả mọi người với mình là một thể, vậy thì hòa! Chúng ta lấy một đại duyên khởi của vũ trụ, dùng thân làm ví dụ, ví như thân thể chúng ta, bên ngoài có ngũ quan: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, bên trong thân thể có lục phủ ngũ tạng, rất nhiều cơ quan bộ phận, thật ra mà nói là y chánh không hai. Ngũ quan và các bộ phận của lục phủ ngũ tạng bên trong, do cái gì tổ hợp thành? Do tế bào tổ hợp thành, chia nhỏ tế bào ra là do phân tử tổ hợp thành, chia nhỏ phân tử ra là do nguyên tử tổ hợp thành, chia nhỏ nguyên tử ra là do các hạt cơ bản tổ hợp thành. Phần trước chúng ta đã học, mỗi hạt cơ bản đều rất nhỏ, hiện tượng vật chất rất nhỏ, nhưng thấy đều chính là nhau, hàm chứa nhau, thông tin trong khắp pháp giới hư không giới đều ở trong đó, cho nên trong mỗi hạt cơ bản đều có toàn bộ y chánh trang nghiêm của mười pháp giới. Điều này phần trước chúng ta đã học qua, đây là thật, không phải giả, Bồ-tát Phổ Hiền có thể vào được cảnh giới này. Đức Phật nói với chúng ta, một đại duyên khởi là một thể sinh mạng chung, tự tha là một, sanh Phật không hai, chúng sanh và Phật là một, không phải hai, tâm thanh tịnh bình đẳng giác của chúng ta liền sanh ra, đây là tánh đức, tâm đại từ đại bi của chúng ta liền sanh khởi. Bạn sẽ giống như Phật Bồ-tát, Bồ-tát này là pháp thân Bồ-tát, không phải Bồ-tát thông thường, đối với tất cả người việc vật, bạn đều không khởi phân biệt chấp trước, không những không khởi phân biệt chấp trước, mà bạn cũng không khởi tâm động niệm. Đây là cảnh giới gì? Đây là chư Phật Bồ-tát ứng hóa trong mười pháp giới, ứng hóa trong lục đạo, ứng hóa ở nhân gian. Các ngài đến để làm gì? Đến để hành bốn đức. Chúng ta dùng lời trong Hoàn Nguyên Quán để nói, chính là đến để làm việc này, bởi vì các ngài đã không còn là thân nghiệp báo nữa, các ngài đến để hành bốn đức, giáo hóa chúng sanh, giúp chúng sanh giác ngộ, nhất định là “tùy duyên diệu dụng, oai nghi đúng mực, nhu hòa chất trực, chịu khổ thay chúng sanh”, chắc chắn là làm sự việc này. Tuy làm những điều này, mỗi ngày đang làm, mỗi ngày đang biểu diễn, nhưng dấu vết cũng không để lại, các ngài có khởi tâm động niệm hay không? Không có. Khởi tâm động niệm còn không có thì lấy đâu ra phân biệt chấp trước! Đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn.

“Các pháp quán triệt lẫn nhau”, ý nghĩa của câu này quá dài quá sâu. Cơ thể vật chất của chúng ta do các nguyên tử, electron, hạt cơ bản cấu thành, cùng với thân thể của tất cả chúng sanh là một thứ, cùng một loại vật chất tổ hợp thành, cùng với cây cối hoa cỏ cũng là do một loại vật chất tổ hợp thành, thậm chí đến núi sông đất đai, khắp pháp giới hư không giới cũng cùng một loại vật chất. Vật chất từ đâu

mà có? Từ ý niệm sanh ra. Cho nên sức mạnh của ý niệm không thể nghĩ bàn, sức mạnh của ý niệm quá vĩ đại, vũ trụ làm sao mà hiện ra? Từ ý niệm mà hiện ra. Một niệm bất giác thì toàn bộ vũ trụ liền xuất hiện, đây là một đại duyên khởi. Thế nên tiếp theo nói “nên hãy nêu một pháp thì hết thấy pháp còn lại là bạn mà làm duyên khởi”, Phật nói với chúng ta trong kinh, vũ trụ tại sao mà phát sanh? Một niệm bất giác, gọi một niệm bất giác này là vô minh. Phật thêm vào trước vô minh hai chữ nữa, gọi là vô thi vô minh, ý nghĩa của những chữ này rất sâu, đều giúp chúng ta giác ngộ. Vô thi là gì? Là không có bắt đầu. Một niệm bất giác này không có khởi đầu, không có nguyên nhân, nếu bạn nghiên cứu vì sao lại có một niệm bất giác này? Bạn nghĩ xem, bạn lại khởi lên phân biệt, khởi lên chấp trước rồi, phân biệt chấp trước là vọng tâm, vọng tâm chắc chắn không thể duyên đến chân tâm, vọng tâm chỉ có thể duyên đến vọng cảnh, vọng tâm, vọng tâm là a-lại-da. Thế nên với bên trong, cơ học lượng tử ngày nay nói vọng tâm có thể duyên đến a-lại-da; với bên ngoài, là thế giới vĩ mô, có thể duyên đến vũ trụ, vũ trụ rộng vô lượng vô biên, có thể duyên đến vũ trụ.

Trong cuốn Giải Mã Lời Tiên Tri Thời Mạt, chúng ta thấy các nhà vật lý học ngày nay, các nhà khoa học đỉnh cao, tôi thấy trong báo cáo nói rằng khoa học hiện nay có thể nhìn thấy vũ trụ, đó chỉ là 10% của toàn bộ vũ trụ. Do vậy họ đang nghĩ, 90% vũ trụ đã đi đâu mất rồi? Họ không nhìn thấy. Về mặt vĩ mô thì vũ trụ giãn nở, không ngừng giãn nở, đến sau cùng thì không thấy nữa, nó đã đi đâu? Trong kinh Phật có đáp án, nó đi đâu? Trở về tự tánh. Nó là từ tự tánh khởi lên, lại trở về tự tánh, trở về tự tánh thì bạn tìm không thấy nữa. Nếu bạn thấy tánh thì sẽ biết nó đi về đâu, nó trở về Thường tịch quang. Cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật có lẽ bạn còn phát hiện ra, nhưng không thể phát hiện ra Thường tịch quang. Trong báo cáo còn nói, não của con người, sức mạnh của bộ não rất lớn, sức mạnh của ý niệm. Trên thực tế, tất cả con người chúng ta hiện nay chỉ dùng 10% của bộ não, còn 90% của não, hình như 90% đó đang ở trong tình trạng ngủ đông, vẫn chưa dùng đến nó, nếu hoàn toàn dùng được thì có lẽ rất thông minh. Điều này chứng tỏ 90% là mê mà không giác, hiện nay não của chúng ta có thể giác chỉ là 10% mà thôi, là một phần mười. Cho nên chúng ta càng buông xuống tập khí phiền não thì tánh giác của não sẽ từ từ mở rộng, bạn càng ngày càng thông minh, thật sự là một nghe ngàn ngộ. Tất cả đều do vọng tưởng phân biệt chấp trước làm hại, trong Phật pháp nói về hai loại chướng ngại, một là phiền não chướng, hai là sở tri chướng, hai thứ này đã chướng ngại tác dụng của bộ não chúng ta. Khiến nó vĩnh viễn ở trong trạng thái

ngủ đông, không khởi tác dụng, khởi tác dụng chỉ là một phần cực nhỏ. Khoa học đã trợ giúp rất nhiều cho Phật pháp, bạn xem ba ngàn năm trước, đức Phật đã nói rất rõ ràng sáng tỏ, đến nay nhà khoa học dần dần phát hiện ra, hoàn toàn giống như trong kinh Phật đã nói. Cái mà nhà khoa học dùng là tư tưởng, dùng ý thức thứ sáu, đức Phật nói trong kinh, năng lực của ý thức thứ sáu vô cùng lớn, bên ngoài có thể duyên đến hư không pháp giới, đại vũ trụ; bên trong có thể duyên đến a-lại-da, ba tướng tế của a-lại-da. Bên trong là thế giới vi mô, bên ngoài là thế giới vĩ mô, nhưng nó không thể duyên đến tự tánh, không cách nào thấy được tánh, rất khó được!

“Hễ nêu một pháp”, một pháp này là chủ, thật ra mà nói thì hễ nêu một pháp này là gì? Là nêu chính mình. Ta, ta chính là chủ, ngoài ta ra đều là bạn, theo ta mà khởi lên. Cho nên chủ ở đây, một pháp này không phải là độc nhất, mà là bất cứ pháp nào, bất cứ một pháp nào cũng có thể làm chủ, ngoài ra đều là bạn. Ta là chủ, trên đến chư Phật Như Lai, dưới đến chúng sanh địa ngục, thậm chí cây cối hoa cỏ, núi sông đất đai đều là bạn, đều theo ta mà khởi lên. Nếu nói bạn là chủ, thì tôi là bạn của bạn, khi bạn khởi lên thì tôi là bạn của bạn. Là sống động chứ không phải chết cứng. Cho nên, bất cứ pháp nào cũng có thể làm chủ, một cái cây nhỏ là chủ thì tất cả y chánh trang nghiêm đều là bạn của nó; một cây cỏ nhỏ là chủ thì toàn bộ vũ trụ là bạn của nó. Phật pháp nói viên mãn biết bao! Trong thế giới của Phật, một vị Phật là chủ, các vị Phật khác đều là bạn. Thế nên mỗi một vị Phật đều là chủ, mỗi một vị Phật đều là bạn, xem ở trong trường hợp nào, trường hợp không như nhau, thường xuyên thay đổi, đây gọi là bình đẳng thật sự, đây gọi là sự sự vô ngại. Chủ không phải là độc nhất, không phải vĩnh viễn là một người, mà thời thời khắc khắc đều đang biến hóa, theo cái gì? Theo ý niệm mà biến hóa.

Trong này chủ và bạn đều khởi lên, trong này có ẩn có hiện. Trước đó chúng tôi đã nói, ví dụ như ngày nay nói đoàn thể của chúng ta, trong lục đạo thì cõi người chúng ta là chủ, ngoài ra đều là bạn. Thế nhưng trong cõi người, có cái chúng ta có thể nhìn thấy, có cái không thể nhìn thấy, chúng ta không thấy được chư thiên, không thấy được quỷ thần, cũng không thấy được cõi nước mười phương, rất nhiều y chánh trang nghiêm trong cõi nước mười phương cũng không thấy được. Đó là gì? Không thấy được là gì? Không thấy được là ẩn, không phải là không có, đây chính là sinh vật thuộc các chiều không gian khác nhau mà khoa học nói đến. Trong Phật pháp có việc này, họ và chúng ta đồng thời khởi lên, nhưng ẩn mà

không hiện. Tùy theo công lực tu hành của chính mình, công lực này không có gì khác chính là buông xuống, thật sự buông xuống chấp trước, buông xuống kiến tư phiền não thì bạn chứng quả A-la-hán. Năng lực sáu căn của A-la-hán lớn hơn rất nhiều so với chúng ta, A-la-hán có thể thấy được đại thiên thể giới, không cần dùng kính viễn vọng; A-la-hán có thể thấy được vi trần, như ngày nay chúng ta gọi là nguyên tử, cũng không cần dùng kính hiển vi. A-la-hán có thể thấy được các chiều không gian khác nhau trong lục đạo, một chút chướng ngại cũng không có, đã đột phá các chiều không gian, hết thấy chướng ngại trong đại thiên thể giới này họ đều không có. Nhưng họ không nhìn thấy được cõi nước của chư Phật phương khác, họ có chướng ngại, buộc phải buông xuống tiếp phân biệt, đối với tất cả pháp đều không phân biệt, đó là Bồ-tát, Bồ-tát có thể thấy được tam thiên đại thiên thể giới, công phu cao hơn thì còn thấy được cõi nước của chư Phật khác. Đến địa vị pháp thân Bồ-tát thì không còn chướng ngại nữa, hoàn toàn khôi phục lại năng lực của sáu căn, những điều trong Hoàn Nguyên Quán nói đó chính là cảnh giới của các ngài, là cảnh giới của pháp thân Bồ-tát, từ bậc Sơ trụ trở lên, nhất định phải biết điều này.

Phật dạy chúng ta điều gì? Chúng ta phải học theo ngài điều gì? Mục đích Phật dạy chúng sanh là bảo bạn thành Phật, nếu bạn thành Bồ-tát thì ngài sẽ thở dài nói: “cũng được, thôi đành vậy, cũng không tệ”. Đó không phải mục đích mà ngài mong muốn, ngài thật sự muốn bạn thành Phật, muốn bạn hoàn toàn khôi phục lại giống như ngài. Đức Phật không có tâm ích kỷ, không có tâm đồ kỵ, Phật không chướng ngại người nào, chúng ta phải sâu sắc cảm nhận được tâm ý của thầy mình, kỳ vọng của thầy mình, chúng ta phải học tập như thế nào để có thể giống như ngài. Cho nên trong duyên khởi này có hiện, có ẩn, nhất định phải hiểu đạo lý này. Thời khắc khắc bạn đều có thể quan sát được sự ẩn hiện, bạn thấy như thân thể của chúng ta đây có ẩn hiện, bên ngoài có năm cơ quan mắt tai mũi lưỡi thân là hiện, bên trong có lục phủ ngũ tạng là ẩn, chúng ta không nhìn thấy, cũng không nghe thấy. Nhưng thế nào? Có thể cảm nhận được, nó có ẩn hiện. Nói sâu hơn nữa thì mỗi tế bào của chúng ta đều có thấy nghe hay biết, đây là thật sự có, nhưng là ẩn mà không hiện. Trong tất cả vật chất đều có thọ tướng hành thức, điều này ở động vật rất rõ ràng, nhưng ở thực vật và khoáng vật thì không thấy rõ, song nó thật có, thật sự khởi tác dụng. Bởi vậy chúng ta hiểu được đạo lý này, hiểu được chân tướng sự thật này, đức Phật dạy chúng ta, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều thuận theo tánh đức, đây chính là khỏe mạnh nhất, hạnh phúc nhất, viên mãn nhất,

thân tâm khỏe mạnh, pháp hỷ sung mãn. Không phu tử nói trong câu đầu tiên của Luận Ngữ, “học mà thường làm được, chẳng phải vui lắm sao”, vui đó là niềm vui. Những điều đã học thấy đều thực hiện trong đời sống, thực hiện trong công việc, thực hiện trong đối nhân xử thế tiếp vật, bạn liền vui vẻ. Thực hiện trong đời sống thì đời sống vui vẻ, thực hiện trong công việc thì làm việc vui vẻ, thực hiện trong đối nhân xử thế tiếp vật thì bạn giao tiếp vui vẻ, không có việc gì không vui vẻ.

Học điều gì? Điều này quan trọng, nói với quý vị, chính là học hiểu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình. Tổ tiên Trung Quốc dạy chúng ta không ngoài 12 chữ này, thực hiện 12 chữ này trong đời sống thì đời sống vui vẻ; thực hiện trong công việc, bất luận làm nghề nghiệp gì thì làm việc đều vui vẻ. Đối nhân xử thế, không có chuyện gì là không vui! Nếu bạn làm ngược lại, bất trung bất hiếu, bất nhân bất nghĩa, thì phiền não của bạn sẽ nhiều. Nói một cách cụ thể, tổ tiên từ bi, tổ tiên có trí tuệ, đã đặt ra rất nhiều nguyên tắc cho chúng ta, như Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo của nhà Phật. Đây là quốc học truyền thống Trung Quốc, ba cái gốc Nho Thích Đạo, thật sự làm được ba cái gốc này thì bạn không vui sao được! Có lý nào không vui! Tam quy ngũ giới, thập thiện nghiệp đạo trong Phật pháp, bạn đều làm được thì sẽ pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ. Cho nên chữ học này rất quan trọng, bạn học điều gì? Học có sâu cạn, có thứ lớp, nhất định phải từ cạn đến sâu, từ trong ra ngoài, thật sự làm thì hiệu quả hết sức tuyệt vời. Đầu tiên là hoan hỷ, học mà không hoan hỷ thì bạn chưa học được, bạn có vấn đề. Thật sự học được thì có lý nào không hoan hỷ! Câu nói này của Phu tử sẽ không linh nữa, có vấn đề rồi. Trong Phật pháp nói thường sanh tâm hoan hỷ, bạn học Phật mà không hoan hỷ là đã học uống công, bạn học sai rồi, Phật pháp không sai, nhưng chính bạn đã học sai, những thứ này đều có thể khảo nghiệm chúng ta.

Tiếp theo nói, “cũng tức là lấy một pháp làm chủ thì tất cả pháp khác đều là bạn”. Ta là chủ thì những người trong đoàn thể này đều là bạn của ta; bạn là chủ thì tôi là bạn của bạn. Cho nên “một” trong Phật pháp là bất cứ pháp nào, không phải là độc nhất, đây là bình đẳng thật sự. “Để giúp một pháp này”, đều giúp cho nó, trong thân thể của chúng ta, mắt là chủ, hôm nay tôi muốn nhìn thấy thứ gì đó, tất cả cơ quan bộ phận trong cơ thể đều ủng hộ, sẽ không phản đối. Nếu hôm nay tôi muốn chú ý nghe một vấn đề gì đó thì tai là chủ, công năng của mắt cũng giúp cho tai, xác thực là như vậy. Tư tưởng của ta nghĩ về một việc gì thì năng lượng toàn

thân đều tập trung lại để tư duy, thật sự một cái là chủ thì những cái khác thay đều là bạn. Một đoàn thể, bạn phải hiểu nó cũng là như vậy, trong đoàn thể công việc rất nhiều, ví dụ hôm nay chúng ta tiếp đãi khách, một số đồng tu chuyên phụ trách việc tiếp đãi khách, họ là chủ, tất cả những người khác đều trợ giúp cho họ, đều đến giúp họ, chủ và khách đều hoan hỷ, khiến họ lo chu đáo mọi mặt. Cho nên nhỏ là thân thể của con người, lớn là một đoàn thể, cho đến gia đình, xã hội, đất nước, không có thứ gì không như vậy.

“Lại lấy pháp khác làm chủ thì những pháp kia đều trở thành bạn mà hết lòng phối hợp”, không ngừng mở rộng ra bên ngoài, như những năm gần đây, chúng ta làm công tác đoàn kết tôn giáo, đoàn kết hài hòa, đôi khi Phật giáo là chủ, những tôn giáo còn lại là bạn. Có khi Ki-tô giáo là chủ, chúng ta đến giáo đường của Ki-tô giáo, họ là chủ nhân, chúng ta là khách, chúng ta thấy chúa Giê-xu, chúng ta cũng xá chào, ngài là chủ, chúng ta cũng tôn kính ngài. Giống như có khách đến nhà mình, chúng ta nhất định phải mời khách ngồi trên, là cùng một đạo lý. Một cái là chủ, tất cả cái còn lại đều là bạn, đôi đãi bình đẳng, chung sống hòa thuận, không bình đẳng sẽ không có hài hòa, bình đẳng thì hài hòa. Cho nên, người Trung Quốc nói “hòa bình”, hai chữ này là biểu thị đạo lý, làm thế nào mới có thể hòa? Nhất định phải bình, bình đẳng thì có hòa thuận. Người Nhật không đọc là hòa bình, mà đọc là bình hòa, cũng có đạo lý, khi tôi ở Nhật nhìn thấy cũng có lý. Bạn xem, người Trung Quốc nói là hòa bình, hòa là quả, bình là nhân, trong Phật pháp cũng nói như vậy. Ở Trung Quốc, ở trong Phật pháp trước nói về quả, sau nói về nhân, vì sao vậy? Quả dễ hiểu, trước nói về quả, sau nói về nhân. Thế nhưng người Nhật trước nói về nhân, sau nói về quả, cũng rất có lý, không phải không có lý, cũng có thể nói được thông, trước có bình đẳng thì sau sẽ có hòa thuận. Không có đúng, không có sai, đều là như nhau. Sâu hơn nữa, bình là nhân, an là quả, an lại là nhân, lạc lại là quả. Quý vị quan sát kỹ chữ Trung Quốc, đây là phù hiệu của trí tuệ, khiến bạn nhìn thấy liền biết phải làm thế nào.

Câu tiếp theo vô cùng quan trọng, “do vậy một pháp viên mãn công đức của hết thầy pháp”, câu này then chốt ở hai chữ “viên mãn”, pháp này của mình có viên mãn không, nếu thật sự viên mãn thì nó sẽ đầy đủ công đức của hết thầy pháp, bất luận một pháp nào. Một pháp này cũng là nghĩa rộng, là bất cứ pháp nào chứ không phải riêng một pháp, mọi pháp đều như vậy. Những điều mà khoa học phát hiện là những minh chứng rất có lợi cho Phật pháp, bạn xem Vọng Tận Hoàn Nguyên

Quán của đại sư Hiền Thủ, ngài là người đầu thời nhà Đường, cách chúng ta ngày nay hơn 1.700 năm, ngài nói với chúng ta ba thứ trọn khắp, ngài nêu ra ví dụ là một trần, một trần là một pháp. Đại sư Hiền Thủ là Bồ-tát đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, một trần mà ngài nói chắc chắn là một niệm mà Bồ-tát Di-lặc nói, “niệm niệm thành hình”, hình đó chính là trần, hình là hiện tượng vật chất. Ngài nói với chúng ta, một hiện tượng vật chất nhỏ như vậy, hơn nữa thời gian tồn tại của nó là cực kỳ ngắn ngủi, tuy ngắn ngủi, tuy nhỏ bé như thế, nó có thể là photon nhỏ mà nhà cơ học lượng tử ngày nay nói, nhưng nó có ba thứ trọn khắp. Thứ nhất, nó vừa hiện hình liền trọn khắp pháp giới, nhà thiên văn học hiện nay từng nói với chúng ta, photon nhỏ này phát ra ánh sáng, mắt thịt của chúng ta không nhìn thấy được, bất kỳ vật chất nào cũng đều phát ra ánh sáng. Phật pháp gọi là ánh sáng, khoa học gọi là điện, khí công gọi là khí, trên thực tế chỉ là một thứ. Nhà khoa học hiện nay nói tốc độ của nó, một giây là 300.000 km, ánh sáng cực kỳ nhỏ bé đó vừa phát ra, trong Hoàn Nguyên Quán nói cho chúng ta biết, tốc độ đó không phải là tốc độ ánh sáng, cũng không phải tốc độ của sóng điện từ, ánh sáng đó vừa phát ra liền trọn khắp pháp giới. Hiện nay nhà khoa học vẫn chưa phát hiện ra, vì nó vượt hơn tốc độ ánh sáng quá nhiều! Tốc độ ánh sáng không thể sánh với nó. Trọn khắp thứ hai là xuất sanh vô tận, điểm sáng nhỏ này tùy theo ý niệm mà biến hóa, vô cùng vô tận không có bờ bến. Hiện tượng thứ ba là gồm không lẫn có, gồm không lẫn có này chính là viên mãn đầy đủ các công đức mà ở đây nói. Danh từ khoa học ngày nay gọi là vượt ra ngoài thời gian và không gian, là ý nghĩa như vậy. Đây là gì? Một trần, trên thân thể của chúng ta có bao nhiêu trần? Nhà khoa học có số liệu, thân thể của chúng ta, thân thể của một người bình thường có khoảng bao nhiêu nguyên tử, hoặc là hạt cơ bản, nhà khoa học có số liệu, thường lấy con số mười tỷ để tính.

Bồ-tát Di-lặc nói với chúng ta, “niệm niệm thành hình, hình đều có thức”, Phật pháp nói mỗi vi trần, mỗi sợi lông, trong đó đều có đầy đủ thông tin của khắp pháp giới hư không giới, không những có đầy đủ thông tin, mà còn đầy đủ hình tướng, đúng là không thể nghĩ bàn. Hình tướng, chúng ta từ trong khoa học kỹ thuật ngày nay cũng có thể hiểu được điều này, một bức ảnh lập thể, bạn đem bức ảnh này cắt vụn ra, trong chút bé tí đó vẫn có đầy đủ bức ảnh bên trong. Tự tánh của chúng ta là viên mãn, hiện tượng mà tự tánh biến ra cũng là viên mãn. Hiện tượng nhỏ nhất là vi trần, vi trần mà trong kinh Phật nói là cực vi chi vi, khoa học ngày nay gọi là photon nhỏ, photon nhỏ chính là lượng tử. Trong nó có đầy đủ hiện tượng của khắp pháp giới hư không giới, không chỉ có thông tin, mà đầy đủ tất cả.

Phật nói với chúng ta trong kinh, Bồ-tát Phổ Hiền có thể vào được cảnh giới này, Bồ-tát Phổ Hiền vào được, cũng có nghĩa là mỗi người chúng ta đều có thể vào được, chỉ cần bạn tu hạnh Phổ Hiền. Hạnh Phổ Hiền là gì? Là buông xuống hết thảy khởi tâm động niệm, đây là Bồ-tát Phổ Hiền, tánh đức hiển lộ viên mãn, đây là Bồ-tát Phổ Hiền. Bồ-tát Phổ Hiền liệu có đố kỵ người khác hay không? Sẽ không. Bồ-tát Phổ Hiền liệu có khinh mạn người không? Sẽ không. Bạn xem hạnh đầu tiên của Bồ-tát Phổ Hiền là “lễ kính chư Phật”, ngài thật sự làm được hạ mình mà tôn người, ngài là mô phạm trong hàng Bồ-tát, không có người nào khiêm hạ hơn ngài. Chư Phật, ai là chư Phật? Kinh Hoa Nghiêm nói “tình và vô tình đồng viên chủng trí”, bạn liền hiểu được đồng viên chủng trí chính là thành Phật, tình là chúng sanh hữu tình, vô tình là cây cối hoa cỏ, núi sông đất đai. Cho nên Bồ-tát Phổ Hiền lễ bái vi trần, trong vi trần có thế giới, trong thế giới có chư Phật, trong thế giới có chúng sanh, trong thế giới có thế giới. Người thông thường chúng ta không biết được cảnh giới của Bồ-tát Phổ Hiền, biết được cảnh giới của Bồ-tát Phổ Hiền thì sẽ biết được làm sao học theo ngài. “Xưng tán Như Lai”, tất cả chúng sanh, bất luận là tịnh hay nhiễm, thiện hay ác, với Bồ-tát Phổ Hiền đều hoàn toàn bình đẳng, đều không có những thứ này. Chúng ta đọc thấy trong kinh, “giờ nào cũng là giờ tốt, ngày nào cũng là ngày tốt”, tôi thêm vào hai câu, “người nào cũng là người tốt, việc nào cũng là việc tốt”. Chúng ta nhìn sự việc không thể nhìn trước mắt, việc thiện trước mắt chưa hẳn là thật, tốt sẽ biến thành xấu; việc trước mắt xấu chưa hẳn đã xấu, trong việc xấu có việc tốt, không nhất định! Tại sao thay đổi? Tâm thái của chúng ta thay đổi, nhất định phải hiểu điều này.

Vì sao mắt Phật nhìn tất cả chúng sanh đều là Phật, còn chúng ta thấy tất cả chúng sanh đều là chúng sanh? Do tâm thái không như nhau. Đạo lý gì vậy? Cảnh chuyển theo tâm. Nếu tâm thái của chúng ta là chân tâm thì bạn thấy cái gì cũng là chân, nếu là vọng tâm thì thấy tất cả đều là hư vọng. Cho nên nhà Phật nói hai câu rất hay: “tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển”. Ngày nay con người chúng ta không khỏe mạnh, nhiều báo cáo đều nói về điều này, chúng ta thấy trong tài liệu, trong nước hay nước ngoài đều như vậy, trẻ nhỏ ngày nay, thể lực của chúng so với thế hệ trước đó kém rất xa, chúng không có sức nhẫn nại, tinh thần ý chí không thể tập trung, cho nên năng lực học tập rất kém. Nguyên nhân do đâu? Tâm thái, hãy chuyển đổi tâm thái thì sẽ tốt ngay. Tiêu chuẩn là gì? Trong học thuật truyền thống của Trung Quốc và trong Phật pháp Đại thừa, tiêu chuẩn chính là tánh đức, tùy thuận tánh đức thì không có gì không tốt, trái ngược tánh đức thì phiền phức liên

xuất hiện. Tánh đức mà người Trung Quốc nói, rễ của nó là hiếu kính, cùng với Phật pháp nói là giống nhau. Trong tam phước của Phật pháp, tam phước là nguyên tắc chỉ đạo tối cao của tu học Phật pháp đại tiểu thừa, câu đầu tiên là “hiếu dưỡng cha mẹ”, câu thứ hai là “phụng sự sư trưởng”, với cha mẹ là hiếu, với thầy giáo là kính, hai chữ hiếu kính là trung tâm đức hạnh của pháp thể xuất thế gian. Nếu khuyết hai chữ này thì rễ của bạn có vấn đề, bạn làm sao trưởng thành tốt được! Dụng công đến đâu, phấn đấu cỡ nào, học tập cỡ nào cũng đều có hạn, bạn trưởng thành, nhưng bạn không được thập toàn thập mỹ. Nền tảng này hết sức quan trọng, đây là hiếu đạo và sư đạo mà người Trung Quốc nói. Thời đại hiện nay không còn nữa, mọi người đều lơ là, cho nên thế hệ sau xuất hiện vấn đề. Cả thế giới đều lơ là, cho nên tất cả đều có vấn đề, sự việc này phiền phức rất lớn. Sẽ mang lại điều gì? Mang lại rất nhiều bệnh tật kỳ quái, thời xưa không có, hiện nay những căn bệnh kỳ quái rất nhiều, mang lại rất nhiều tai nạn cho địa cầu, trước đây cũng không có chuyện này.

Mấy ngày trước tôi đến La Mã, đến Ý tham quan thành phố Pompeii, vì sao muốn đi xem? Hai ngàn năm trước gần thành phố này có một núi lửa, núi lửa phun trào, thành phố bị bụi núi lửa phủ lấp, bởi vì thành phố này cách ngọn núi lửa 7 km, dung nham chảy trào ra từ núi lửa không cháy đến thành phố. Nhưng tro bụi, tro bụi của núi lửa bị gió thổi rơi xuống nơi đó, rơi xuống giống như bão cát, chôn vùi cả thành phố. Thời gian chỉ khoảng mấy giây, rất ít người trong thành phố này chạy thoát được, trong vài giây liền hủy diệt hết. Đó là thành phố có nền văn hóa cao, tai nạn chỉ trong khoảnh khắc thì thành phố không còn nữa. Hôm qua một đồng tu gửi đến cho tôi xem ảnh một trận mưa đá ở Perth - Úc, chuyện này xảy ra cách đây vài ngày, tổn thất vô cùng nghiêm trọng. Đột nhiên xảy ra tai nạn lớn như vậy, trước đến giờ chưa từng có, cục đá bao lớn? Khoảng bằng kích thước của quả bóng golf. Nhà cửa đều hư hỏng, xe cộ đều hư hỏng, trong vài giờ đồng hồ đường sá đều ngập nước, toàn bộ xe hơi đều chìm trong nước, xe cũng bị hỏng, tổn thất rất nặng nề. Hiện nay những tai nạn kỳ lạ này xảy ra đột ngột, vô cùng đáng sợ, rốt cuộc là vì sao? Nhà khoa học lượng tử có giải thích cho chúng ta. Trong cuốn Giải Mã Lời Tiên Tri Thời Mạt, tôi có một tóm lược đơn giản, tôi đã trích ra những câu quan trọng nhất để tặng cho mọi người, là tâm niệm của chúng ta có vấn đề. Thế nên vẫn là lời của cổ nhân Trung Quốc nói có đạo lý, “làm việc không thành, quay lại xét mình”. Họ nói cơ thể của con người có bệnh tật, không được bình thường là do tâm niệm của chúng ta; hoàn cảnh sống của chúng ta, địa cầu này xảy ra tình trạng, là

do khởi tâm động niệm của những người sống trên địa cầu này xảy ra vấn đề, cho nên mới có những chuyện phát sinh như vậy. Những điều họ nói chúng ta hiểu, vì sao vậy? Núi sông đất đai có ý thức. Trong thí nghiệm của tiến sĩ Masaru người Nhật Bản, nước là khoáng vật, nước có thọ tướng hành thức, cây cối hoa cỏ cũng có thọ tướng hành thức, núi sông đất đai cũng có thọ tướng hành thức, ý niệm của chúng ta chánh thì nó cũng chánh, ý niệm của chúng ta tà thì nó cũng tà, cùng một đạo lý. Ý niệm của chúng ta phải chánh, bạn thấy địa thần mà trong kinh nói, Kiên Lao địa thần; nếu ý niệm của chúng ta tà thì Kiên Lao địa thần biến thành vị địa thần lỏng lẻo, rất dễ sạt lở, rất dễ sụp đổ, núi dễ sụp xuống, sẽ có tình trạng như vậy. Cho nên, kết luận của nhà lượng tử học là ý niệm làm chủ tất cả, sức mạnh của ý niệm có thể làm rung động thiên cung, có sức mạnh lớn đến như vậy. Sự việc này mãi không phát hiện ra, nhưng trong kinh điển Phật giáo thường nói đến, ý niệm làm chủ tất cả.

Cho nên nếu ý niệm của chúng ta chánh thì thân thể khỏe mạnh, tinh thần phấn khởi, tâm sanh hoan hỷ. Đừng hằng ngày nghi ngờ hết điều này đến điều khác, thấy cái này không đúng, thấy cái kia không phải, đó là tự làm khổ mình, ai không đúng vậy? Bản thân không đúng, không có chuyện người khác không đúng. Bởi vậy Phật Bồ-tát rất hay, Phật Bồ-tát có thể duy trì chánh niệm của mình, chính là câu nói của cổ nhân, “nếu người thật tu đạo, không thấy lỗi thế gian”, thế gian không có lỗi là gì? Là mình không có lỗi, mình không thấy lỗi của thế gian; khi thấy lỗi của thế gian, mình có lỗi nên mới thấy lỗi của thế gian. Những người làm việc xấu trên thế gian, họ có lỗi hay không? Họ không có lỗi. Vì sao vậy? Nếu bạn biết vì sao họ làm việc xấu thì bạn sẽ hiểu, sẽ đột nhiên đại ngộ, họ có nhân, họ còn có quả. Cho nên thật sự hiểu rồi thì ba đường thiện, ba đường ác trong lục đạo, bạn sẽ thấy bình đẳng, vì sao vậy? Điều tiêu nghiệp! Bạn tu nghiệp thiện thì đưa bạn đến ba đường thiện để tiêu nghiệp, tạo nghiệp ác thì đưa bạn đến ba đường ác để tiêu nghiệp. Ba đường thiện, ba đường ác từ đâu mà có? Do nghiệp lực chiêu cảm mà hiện ra, vốn không có thứ này. Bạn có nghiệp ác cho nên có đường ác, bạn khởi ý niệm gì thì sẽ hiện ra địa ngục đó. Rất kỳ lạ, trong kinh Phật, trong Đạo giáo bạn không tìm thấy loại địa ngục đó, ngày nay một số vong linh tiết lộ đã có địa ngục mới, trước đây không có. Nghĩ điều gì thì hiện ra điều ấy, vì sao mỗi ngày không nghĩ đến A-di-đà Phật? Vì sao không nghĩ đến thế giới Cực Lạc? Chúng ta mỗi ngày nghĩ đến A-di-đà Phật, nghĩ đến thế giới Cực Lạc thì chẳng phải thế giới Cực Lạc và A-di-đà Phật sẽ hiện tiền sao? Điều này rất quan trọng, quan trọng hơn bất

kỳ điều gì. Cho nên học Phật rồi thì tất cả quay trở về chánh niệm, niệm luân lý, niệm đạo đức, niệm nhân quả, niệm y chánh trang nghiêm trong cõi nước của chư Phật Bồ-tát, vậy thế giới này của chúng ta có thể được cứu, sẽ không có vấn đề. Cứu bằng cách nào, ngày mai sẽ báo cáo với quý vị. Được rồi, hôm nay đã hết giờ.